

**60 năm Quốc hội Việt Nam “Non sông một gánh, chung nhau gánh...” /
Quý Hải // Sự kiện & Nhân chứng. - 2006. - Số 145. - tr.8-9**

...Cuối năm Ất Dậu 1945, nền độc lập của nước nhà mới giành được, đứng trước thù trong giặc ngoài, ở vào tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”. Để lập một chính phủ đoàn kết, Bác Hồ đã mời một số nhân sĩ, trí thức, người của đảng phái khác, và cho mời cụ Huỳnh Thúc Kháng ra Hà Nội nhận chức Bộ trưởng Nội vụ. Cụ Huỳnh Thúc Kháng lúc đó đang ở Huế, cuối năm trời đang mưa rét... cụ Huỳnh nhận được lời mời, điện trả lời: “Thời tiết xấu, tôi chưa đi được và không thể nhận chức Bộ trưởng, nhưng trước sau gì tôi cũng ra gặp Cụ”.

Ngày Tổng khởi nghĩa thành công, cụ Huỳnh đã ở tuổi “xưa nay hiếm” (sinh năm 1876), nhưng với cụ, cách mạng tháng Tám đã mở ra cho dân tộc một mùa xuân. Cụ đã viết thành lời thơ: “Hồn nước từ đây trời mở cửa - Đố ai ngăn đặng ngọn xuân trào!”. Khi nhận được điện lần thứ hai, sau những đêm suy nghĩ, cân nhắc, cụ Huỳnh điện ra Hà Nội trả lời Bác Hồ: “Tôi vừa nhận được điện thứ hai, tôi đang chuẩn bị... lên đường”. Sau Tết Nguyên đán, ngày 23 tháng giêng Mậu Tuất, Ủy ban hành chính Trung Bộ đưa xe đến nhà đón cụ Huỳnh ra Thủ đô. Ông Nguyễn Xương Thái, người Quảng Nam giúp cụ Huỳnh việc văn thư tòa soạn từ khi báo *Tiếng dân* ra số đầu 10/8/1927 đến 21/4/1943 đình bản, sau 1766 số) là một thư ký tin cậy của cụ Huỳnh và một người nữa cùng đi theo chăm sóc. Hôm xe đưa cụ ra tới Bắc Bộ phủ (sau là Nhà khách Chính phủ) thì Bác Hồ còn đi vắng, nên Thứ trưởng Bộ Nội vụ Phan Bội (tức Hoàng Hữu Nam) và các cán bộ cơ quan tiếp đón chu đáo, đêm ấy cụ được bố trí nghỉ trên chiếc giường của Bác Hồ. Hôm sau Bác Hồ về gặp nhau, hai cụ đều ứa nước mắt. Bác Hồ nói với cụ Huỳnh: “Tôi tưởng phải bỏ thân ở nước ngoài vì mấy chục năm tôi gặp không biết bao nhiêu là gian nan, nguy hiểm”. Cụ Huỳnh nhiều hơn bác những 14 tuổi nhưng vẫn xưng hô “Cụ” và “tôi” vừa khóc vừa nói: “Khi tôi còn ở Côn lôn, cụ bị Pháp giam ở Côn đảo (từ tháng 12 năm 1908 đến tháng 2 năm 1921). Tôi cũng tưởng không có ngày phục vụ Tổ quốc, phục vụ dân tộc nữa vì cái án chung thân. Nay gặp cụ tôi hả hê lắm!...”.

Hai cụ như những người bạn chí cốt lâu ngày gặp lại, chuyện trò với nhau rất thân tình. Đến chiều hôm sau, Bác Hồ mới nói với cụ Huỳnh về chuyện lập Chính phủ: “...việc mời cụ ra nhận chức Bộ Trưởng Nội vụ là ý kiến chung của tất cả các đảng phái, chứ không phải ý kiến của riêng tôi.... Đồng thời, đồng bào ba kỳ đều tín nhiệm...”. Nhưng cụ Huỳnh vẫn chối từ: “Tôi ra đây là cốt gặp cụ, chớ lúc này là lúc cần tăng gia sản xuất mà tôi không biết cầm cày, cầm cuốc; lại cần phải kháng

chiến mà tôi lại không mang súng nổi...”. Bác Hồ phải thuyết phục phục mãi: “Chính phủ có 10 bộ đã có 9 người nhận rồi, nay xin cụ nhận Bộ Nội vụ để Chính phủ ra mắt đồng bào gấp ,vì Pháp đã đổ bộ ở Nam Kỳ. Cụ Huỳnh vẫn không nhận, nêu “sáng kiến”: như các nước khác, nên để ông “Thủ trưởng tướng kiêm đỡ một thời gian ngắn:, “hoặc để ông Bộ Trưởng nào đó kiêm đỡ 2 bộ rồi tìm người thay thế sau”. Bác Hồ vẫn tha thiết: “Cụ vui lòng giúp tôi!, bây giờ tôi có việc phải đi, chúng ta sẽ gặp lại!”. Nói vậy rồi Bác Hồ gặp riêng cả ông Nguyễn Xương Thái căn dặn, thuyết phục cụ Huỳnh: “...khi xưa làm quan là hưởng đỉnh chung, bây giờ chúng ta làm việc cho dân cho nước, gọi là công bộc của dân. Chú cũng nói cho cụ biết là bọn Lur Hán còn đóng ở đây, chúng biết trong chính phủ ta có một vị tiến sĩ văn chương như cụ, chúng cũng trọng nể. Cụ đã hy sinh nhiều, xin cụ hy sinh thêm. Nay mai sẽ có hội nghị liên tịch, các chính đảng sẽ mời cụ...”.

Ta tổ chức “tiễn” quân Tưởng về nước theo tinh thần “Hoa tống Hoa quân”. Đảng ta tuyên bố tự giải tán, rút vào hoạt động bí mật từ 11/11/1945, cụ Hồ ngày đêm “chèo lái” con thuyền cách mạng vượt mọi thác ghềnh hiểm nguy, đấu tranh quyết liệt nhưng mềm dẻo, cụ Hồ đã ký sắc lệnh hoãn bầu cử (23/12/1945 đến ngày 6/1/1946), nhường 70 ghế cho bọn Việt Quốc, Việt Cách không qua bầu cử. Ngày 23/12/1945, cụ Hồ cùng Nguyễn Hải Thần, Vũ Hồng Khanh của Việt Quốc, Việt Cách ký văn bản 14 điều khoản về thỏa thuận lập Chính phủ liên hiệp lâm thời trước bầu cử. Ngày 25/12/1945, lại cùng đại diện các tổ chức ký văn bản quy định để thúc lập Chính phủ chính thức sau bầu cử. Ngày 01/01/1946, Chính phủ liên hiệp lâm thời đã ra mắt đồng bào Thủ đô. Sau Tổng tuyển cử 6/1, Hội đồng Chính phủ họp gấp ngày hôm sau, ngày 7/1, bàn cách tổ chức Chính phủ, phân chia ghế các Bộ. Đến ngày 21/2/1946, tại phiên họp của Hội đồng Chính phủ cụ Hồ báo cáo sẽ lập Chính phủ liên hiệp kháng chiến gồm 10 bộ. Ủy ban kháng chiến và đoàn cố vấn Hội nghị liên tịch mở tại Bộ Lao động ngày 25 tháng 2 giữa Việt Minh, Dân chủ, Việt Quốc, Việt Cách, các nhân vật dự đông đủ. Khi cụ Huỳnh xuất hiện, mọi người đều nồng nhiệt đón chào. Bác Hồ ra tiếp cụ Huỳnh, nhắc ngay đến việc lập Chính phủ, rồi nhắc lại yêu cầu cụ Huỳnh nhận chức Bộ trưởng Nội vụ. Cụ Huỳnh rất xúc động, nhưng vẫn trình bày lại những ý kiến mà hôm trước cụ đã giải bày. Nhưng rồi cụ nói thêm, nếu Chính phủ cần thì tôi xin tạm nhận Bộ Nội vụ một thời gian. Cả Hội nghị vỗ tay hoan nghênh nhiệt liệt...

Hội nghị liên tịch đã thống nhất đề nghị của cụ Hồ, nhưng đến ngày 1/3, Bác mới thuyết phục được Tiêu Văn đồng ý cho ta lập Chính phủ liên hiệp kháng chiến. Kỳ họp đầu tiên của Quốc hội lập hiến lúc đầu dự kiến họp vào ngày 3/3 nay được

triệu tập họp ngay vào ngày ngày vào hôm sau 2/3. Khi giới thiệu danh sách Chính phủ liên hiệp kháng chiến, Bác nhấn mạnh: “Giữ chức Bộ Nội vụ: Một người đạo đức danh vọng mà toàn thể quốc dân ai cũng biết, đó là cụ Huỳnh Thúc Kháng!”. Ít lâu sau, cụ Huỳnh còn được bầu làm Hội Trưởng hội liên hiệp quốc dân Việt Nam và thời gian Bác Hồ làm thương khách thượng khách sang thăm nước Pháp từ tháng 5 đến tháng 10 năm 1946, cụ Huỳnh là quyền Chủ tịch nước...

Mùa xuân năm ấy, cụ Huỳnh như trẻ lại với đất nước độc lập, làm câu đối: “Trẻ lại với xuân, nước tổ bốn ngàn năm lịch sử - Đứng lên làm chủ, quyền người hai chục triệu sinh linh”. Sau ngày Bác ký Hiệp định Sơ bộ 6 tháng 3 với Pháp thì tướng Quốc dân đảng Trung Quốc là Lư Hán cũng phải về nước. Ta chủ trương tổ chức “tiễn” quân Tưởng về nước theo tinh thần “Hoa tống Hoa quân”, Bác Hồ nhờ cụ Huỳnh: “Cụ nghĩ cho bốn chữ để Chính phủ thêu bức trướng tặng Lư Hán!”. Cụ Huỳnh đọc luôn: “Bắc phương chi cường”. Bác Hồ khen: Hay! Hay lắm!...”. Bắc phương chi cường” có nghĩa là “người mạnh phương Bắc”, nhưng thâm ý câu này là ở chữ “cường”, còn một chữ nữa tùy chữ thứ năm lấp vào như “địch” – “đi” – “tặc”... thì ý nghĩa câu trên sẽ khác đi!...

Bác Hồ và cụ Huỳnh, cả hai người đều rất hóm hỉnh trong cuộc sống đời thường. Vui xuân năm ấy, cụ Huỳnh đã ứng tác thơ “nhắc nhở” Cụ Chủ tịch: “Năm mươi sáu tuổi vẫn chưa già. Cụ ông thì thấy, cụ bà thì không”. Bác Hồ im lặng không nói gì. Hôm lên đường sang Paris, Bác Hồ nói với cụ Huỳnh: “Tôi có việc phải đi, mọi việc ở nhà đều có cụ!” rồi “trao” cho cụ Huỳnh 12 chữ dặn dò, không khác gì một thứ cấm nang chính trị: “Dĩ bất biến ứng vạn biến. Dĩ chúng tâm vi kỷ tâm” - nghĩa là: Lấy cái bất biến đối phó với vạn biến. Lấy tâm của nhân dân, quần chúng làm tâm của mình. Khi sang bên Pháp, Bác Hồ lại có thư riêng gửi về, hóm hỉnh “trả lời” bài thơ của cụ Huỳnh “nhắc nhở”: “Nghĩ chẳng ra thơ để trả lời - Nhớ cụ Huỳnh lắm cụ Huỳnh ơi! - Non sông một gánh chung nhau gánh - Độc lập xong rồi cưới vợ thôi!”.

“Non sông một gánh chung nhau gánh”. Ngày 21 tháng 4 năm 1947, trên đường kinh lý vào miền Nam Trung Bộ trong cuộc kháng chiến chống Pháp đầy gian khổ, cụ Huỳnh mất tại Quảng Ngãi. Được tin, Chủ tịch Hồ Chí Minh đau đớn làm bài thơ bằng chữ Hán, rồi Người tự dịch ra quốc ngữ: “Than ôi - Bể Đà Nẵng triều thảm - Đèo Hải Vân mây sầu - Tháng Tư tin buồn đến - Huỳnh Bộ Trưởng đi đâu? - Trông vào Bộ nội vụ - Tài Đức tiếc thương nhau - Đồng bào ba chục triệu - Đau đớn lệ rơi châu”. Trong thư báo tin với đồng bào toàn quốc về lễ quốc tang cụ Huỳnh Thúc Kháng, Bác Hồ có “vài lời báo cáo” những dòng vô cùng cảm động về Huỳnh Bộ

trưởng: "...Cụ Huỳnh là một người học hành rất rộng, chí khí rất bền, đạo đức rất cao, cụ Huỳnh là người mà giàu sang không làm siêu lòng, nghèo khổ không nản chí, oai vũ không sờn gan. Cả đời cụ Huỳnh không màng danh lợi, không cầu lợi lộc, không thèm làm giàu, không thèm làm quan cả đời cụ Huỳnh chỉ phấn đấu cho dân được tự do, nước được độc lập...".